TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN M'ĐRẮK** TỈNH ĐẮK LẮK Bản án số: 07/2023/DS-ST Ngày: 26-5-2023 *"V/v: Yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe xâm phạm"*	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M'ĐRẮK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Giang và ông Y Đo Niê

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Công Đức – Thư ký Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Y Gon Niê - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2023, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 140/2022/TLST- DS ngày 08/11/2022 về việc "Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2023/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 31/2023/QĐST-DS ngày 10 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị N, sinh năm 1986. Địa chỉ: Thôn 9, xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

- Bị đơn: Vợ chồng ông Nguyễn Trường K sinh năm 1982, bà Mai Thị T sinh năm 1985. Cùng địa chỉ: Thôn 6, xã P, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Mai Văn G, sinh năm 1978. Địa chỉ: Thôn 5, xã P, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

+ Anh Mai Quốc A, sinh ngày 18/02/2007. Địa chỉ: Thôn 5, xã P, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Trường S, sinh ngày 19/02/2009. Địa chỉ: Thôn 6, xã P, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Dương Hoài T, sinh năm 1979. Địa chỉ: Thôn 5, xã P,

huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thị N và cháu Mai Quốc A: Ông Mai Văn G, sinh năm 1978. Địa chỉ: Thôn 5, xã P, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, quá trình tố tụng và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Lê Thị N là ông Mai Văn G trình bày:*

Anh Mai Quốc A là con chung của ông Mai Văn G và bà Lê Thị N. Năm 2019, Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk đã giải quyết cho bà N và ông G ly hôn theo quy định của pháp luật. Bà N trực tiếp nuôi con chung.

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 25/11/2021 tại sân bóng chuyền thôn 07, xã P, huyện M, anh Nguyễn Trường S (con của ông K, bà T) dùng con 01 con dao tự chế dài 10cm, lưỡi bằng kim loại dài 05cm, mũi dao đâm 04 nhát vào anh Mai Quốc A (con của ông G, bà N) làm bị thương nghiêm trọng. Anh A đã phải điều trị tại Trung tâm Y tế huyện M từ ngày 25/11/2021 đến ngày 02/12/2022. Hiện nay, anh A đã xuất viện và đang tự điều trị tại nhà.

Theo thông báo số 32/TB-CQCSĐT ngày 27/01/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M'Đrắk kết luận: "Vào ngày 25/11/2021, Nguyễn Trường S đã có hành vi sử dụng 01 con dao là hung khí nguy hiểm đâm 04 nhát gây thương tích 05% cho Mai Quốc A. Tuy nhiên, tính đến thời điểm thực hiện hành vi, Nguyễn Trường S có số tuổi là 12 tuổi 09 tháng 06 ngày, vì vây chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 của Bộ luật hình sự".

Do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M'Đrắk không khởi tố vụ án nên bà Lê Thị N khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc vợ chồng ông Nguyễn Trường K, bà Mai Thị T phải bồi thường số tiền 51.500.000 đồng, bao gồm:

+ Chi phí điều trị, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe: 7.600.000 đồng;

+ Chi phí thu nhập thực tế bị mất của 02 người chăm sóc cho người bị thiệt hại trong thời gian điều trị tại Trung tâm y tế huyện M: 8.400.000đồng;

+ Viện phí: 2.600.000 đồng;

+ Chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của 01 người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị tại nhà 30.000.000 đồng;

+ Chi phí đi lại: 1.500.000 đồng;

+ Chi phí tổn thất về tinh thần: 4.000.000 đồng.

** Quá trình tố tụng và tại phiên tòa bị đơn vợ chồng ông Nguyễn Trường K, bà Mai Thị T vắng mặt tại địa phương, Tòa án đã tiến hành xác minh và niêm yết theo quy định của pháp luật.*

** Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:*

Thẩm phán xác định đúng quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết vụ án; xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự; việc thu thập chứng cứ, trình tự giải quyết vụ án theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình thụ lý, giải quyết, xét xử vụ án thì Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Qua các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án, nhận thấy yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ để chấp nhận một phần. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm d, đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn bồi thường số tiền 15.000.000 đồng cho bà Lê Thị N và anh Mai Quốc A.

Bác một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với số tiền 36.500.000 đồng.

Về án phí: Đề nghị miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bà Lê Thị N. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1] Về tố tụng:

Căn cứ đơn khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị N, Toà án nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk xác định quan hệ pháp luật là "Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm" được quy định tại khoản 6 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn cư trú tại thôn 6, xã P, huyện M, tỉnh Đắk Lắk, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

Việc ủy quyền giữa nguyên đơn bà Lê Thị N ủy quyền cho ông Mai Văn G là hoàn toàn tự nguyện, thực hiện đúng theo quy định tại điều 85, Điều 87 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó việc ủy quyền giữa các đương sự là hợp pháp.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng bị đơn vợ chồng ông Nguyễn Trường K, bà Mai Thị T vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1.] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn phải bồi thường cho nguyên đơn số tiền 51.500.000 đồng do sức khỏe của anh Mai Quốc A bị xâm phạm. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được Tòa án thu thập trong quá trình giải quyết vụ án, hành vi dùng dao đâm nhiều nhát vào người của anh S gây thương tích 5% cho anh A là có thật. Đây là tình tiết, sự việc không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2.2.] Về số tiền 51.500.000 đồng nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải bồi thường, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Hành vi dùng dao gây thương tích 5% của anh S đã làm ảnh hưởng đến sức khỏe của anh A và phải điều trị tại Trung tâm y tế huyện M từ ngày 25/11/2021 đến ngày 02/12/2021 (07 ngày). Xét về lỗi gây ra thương tích hoàn toàn thuộc về anh Nguyễn Trường S, tuy nhiên do anh S chưa đủ 18 tuổi, không có tài sản riêng nên bố mẹ của anh S là vợ chồng ông Nguyễn Trường K, bà Mai Thị T phải có trách nhiệm bồi thường thay cho anh S. Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, số tiền 51.500.000 đồng mà nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải bồi thường là chưa phù hợp nên cần điều chỉnh lại, cụ thể như sau:

[2.2.1.] Đối với số tiền thuê xe ô tô đi điều trị và trở về nơi ở là 03 lần, có xác nhận của lái xe là ông Thanh với tổng số tiền 1.500.000 đồng là hoàn toàn phù hợp, có căn cứ để chấp nhận;

[2.2.2.] Chi phí tổn thất về tinh thần là 4.000.000 đồng mà bà N yêu cầu. HĐXX thấy anh A bị thương tích 05%, thời gian điều trị tại Trung tâm ý tế huyện M'Đrắk là 07 ngày, sau đó anh A về nhà điều trị và nghỉ ngơi thêm một thời gian, nên HĐXX chấp nhận số tiền bù đắp tổn thất về tinh thần mà anh A phải gánh chịu là 4.000.000 đồng.

[2.2.3.] Chi phí điều trị, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe. Theo hồ sơ bệnh án, tổng chi phí điều trị tại Trung tâm y tế huyện M là 2.031.212 đồng, đã được Bảo hiểm y tế chi trả toàn bộ số tiền này nên HĐXX không chấp nhận yêu cầu bồi thường tiền viện phí.

Chi phí bồi dưỡng trong thời gian điều trị tại Trung tâm y tế huyện M từ 25/11/2021 đến ngày 02/12/2021 (07 ngày) được xác định tương đương 01 ngày lương tối thiểu vùng tối thiểu vùng theo quy định. Ngoài ra chi phí cho việc phục hồi, hỗ trợ người bị thiệt hại là cần thiết. Do đó cần chấp nhận toàn bộ số tiền 7.600.000 đồng.

[2.2.4.] Đối với thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc cho người bị thiệt hại trong thời gian điều trị chưa phù hợp. Thu nhập bình quân lao động phổ thông tại thôn 5, xã Cư Prao là 250.000 đồng/ngày/người. Do đó, số tiền thu nhập thực tế bị

mất của một người chăm sóc cho người bị thiệt hại là: 250.000 đồng x 07 ngày = 1.750.000đồng.

[2.2.5.] Sau khi xuất viện về nhà điều trị, anh A vẫn có thể đi lại và tự sinh hoạt được, tuy nhiên vẫn cần thiết phải có người hỗ trợ, chăm sóc trong khoảng thời gian nhất định sau khi ra viện là hợp lý. Do đó cần chấp nhận một phần đối với số tiền thu nhập thực tế bị mất của một người chăm sóc là: 250.000 đồng x 30 ngày = 7.500.000 đồng.

Tổng cộng vợ chồng ông Nguyễn Trường K, bà Mai Thị T phải bồi thường cho bà N số tiền 22.350.000 đồng.

[3] Bác một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị N về việc yêu cầu vợ chồng ông Nguyễn Trường K, bà Mai Thị T bồi thường số tiền 29.150.000 đồng.

[4] Về án phí: Do nguyên đơn được chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện nên nguyên đơn và bị đơn đều phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn thuộc hộ nghèo, nên xét miễn toàn bộ án phí cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ điểm d, đ khoản 1 Điều 12, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị N về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe của anh Mai Quốc A bị xâm phạm. Buộc bị đơn vợ chồng ông Nguyễn Trường K, bà Mai Thị T phải bồi thường số tiền 22.350.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Bác yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị N về việc yêu cầu vợ chồng ông Nguyễn Trường K, bà Mai Thị T bồi thường số tiền 29.150.000 đồng.

3. Về án phí:

- Miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm cho bà Lê Thị N.

- Vợ chồng ông Nguyễn Trường K, bà Mai Thị T chịu 1.117.500 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáp bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Đặng Thị Thu Hà

Nơi nhận :
- TAND tỉnh ĐắkLắk;
- VKSND huyện M'Đrắk;
- Chi cục THADS huyện M'Đrắk;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.